

KẾ HOẠCH
Thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

Thực hiện Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 02/01/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh về giao chỉ tiêu kế hoạch giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 27/12/2024 của HĐND xã kỳ họp thứ 14 (khóa XIII) về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; để có cơ sở chỉ đạo, điều hành, hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã năm 2025; UBND xã Vĩnh Hảo xây dựng Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

Kế thừa những thành quả đạt được năm 2024 và để thực hiện thắng lợi Quyết định của UBND huyện, Nghị quyết của Đảng ủy, Nghị quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, góp phần thực hiện hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 - 2025) mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XIV đã đề ra; các ban, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã và Trưởng các thôn trong xã cần tập trung triển khai có hiệu quả những mục tiêu, nhiệm vụ tổng quát là: Tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có, huy động tổng hợp nguồn lực cho đầu tư phát triển; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy kinh tế tăng trưởng, chú trọng cải thiện môi trường kinh doanh; tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; tăng cường quảng bá, phát triển du lịch sinh thái, sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, tạo chuyển biến rõ nét trong hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đã được HĐND xã khoá XIII thông qua tại Kỳ họp thứ 14.

II. YÊU CẦU

Để phấn đấu thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2025, UBND xã yêu cầu ban, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã và Trưởng các thôn trong xã tiếp tục đổi mới phong cách chỉ đạo, điều hành với tinh thần ưu tiên dành thời gian tập trung nghiên cứu, đổi mới, đề xuất ý tưởng sáng tạo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; giải quyết các nút thắt, điểm nghẽn, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp phát triển kinh tế; điều hành bằng các chỉ số, chỉ tiêu kinh tế - xã hội được lượng hóa, liên thông, liên kết theo từng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm; quan tâm ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, ưu tiên ứng dụng công nghệ thông tin,

chuyển đổi số phục vụ giải quyết hồ sơ, thủ tục cho người dân, doanh nghiệp nhanh chóng, thấu tình đạt lý, phù hợp với quy định của nhà nước. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, công vụ.

B. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

(Có các phụ lục chi tiết kèm theo).

C. KỊCH BẢN THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Các chỉ tiêu huyện giao: 14 chỉ tiêu.

- Thu cân đối ngân sách trên địa bàn xã: 260.000.000 đồng.
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt: 85,25%.
- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt: 96,4% (2.628 người).
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi: 8,29%.
- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm: 0,9%.
- Số người dân tham gia BHXH tự nguyện: 125 người.
- Số lao động được tạo việc làm mới trong năm: 80 người.
- Đào tạo, bồi dưỡng nghề theo các Chương trình MTQG: 30 người.
- Tỷ lệ thôn được công nhận danh hiệu văn hóa đạt: 100%.
- Tỷ lệ hộ dân cư sử dụng nước sạch: 58,1%.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom đạt: 79,64%.
- Giảm tỷ lệ đơn khiếu nại về lĩnh vực đất đai phát sinh mới: 70%.
- Tỷ lệ giải quyết/số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền năm 2025: 85%.
- Số vụ vi phạm lấn chiếm đất đai được giải quyết trong năm: 20 vụ.

2. Các chỉ tiêu xã giao: 07 chỉ tiêu.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế: Tỷ trọng nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 48,5%; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng chiếm 8,7%; thương mại - dịch vụ chiếm 42,8%.
- Bình quân thu nhập đầu người đạt: 53 triệu đồng/người/năm.
- Duy trì kết quả Trạm y tế xã đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế xã.
- Duy trì các trường đạt chuẩn quốc gia ở các bậc học (Mầm non, Tiểu học, THCS) và hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
- Tỷ lệ hộ dân dùng điện sinh hoạt duy trì đạt: 100%.
- Duy trì kết quả đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2025.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chỉ tiêu các lĩnh vực nông - lâm nghiệp và thủy sản; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng; thương mại - dịch vụ

Phân công nhiệm vụ: Giao công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường xã tham mưu UBND xã chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và Trưởng các thôn trong xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

Tập trung triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ và các giải pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, năng lực tổ chức sản xuất từng bước tiếp cận thị trường theo chuỗi giá trị sản phẩm gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP; ưu tiên phát triển các sản phẩm có lợi thế, đảm bảo giá trị của cộng đồng trong phát triển sản phẩm OCOP gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ theo hướng tập trung, bền vững gắn với phát huy lợi thế về đất đai, thời tiết của từng vùng. Đẩy nhanh ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp gắn với định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Triển khai chính sách chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ giai đoạn 2021 - 2025; thực hiện công tác chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật về trồng trọt; đưa các giống cây trồng có hiệu quả kinh tế vào sản xuất thử nghiệm và nhân ra diện rộng, cụ thể:

1.1. Về trồng trọt:

- Cây lúa: Diện tích thực hiện 97,8 ha, năng suất ước đạt 67,26 tạ/ha, sản lượng 657,85 tấn, trong đó: Vụ Đông Xuân 46 ha, năng suất ước đạt 72,46 tạ/ha, sản lượng 333,32 tấn; vụ Hè Thu 48 ha, năng suất ước đạt 65,6 tạ/ha, sản lượng 314,88 tấn; vụ Mùa 3,8 ha, năng suất ước đạt 25,4 tạ/ha, sản lượng 9,65 tấn. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo hướng sản xuất hàng hóa. Tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp sửa chữa các công trình thủy lợi, đảm bảo phục vụ cho sản xuất nông nghiệp đặc biệt quan tâm cho vùng sản xuất Hang Hũ, Tà Địch. Vận động Nhân dân đưa các giống lúa lai có năng suất và chất lượng cao vào gieo sạ.

- Cây ngô: Diện tích 15 ha, năng suất ước đạt 45,66 tạ/ha, sản lượng 83,59 tấn, trong đó: Vụ Đông Xuân 06 ha, năng suất ước đạt 45,6 tạ/ha, sản lượng 27,36 tấn; vụ Mùa 09 ha, năng suất ước đạt 45,7 tạ/ha, sản lượng 41,13 tấn. Đầu tư thâm canh, tăng vụ, chuyển đổi diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng ngô cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi; phát triển mô hình trồng ngô sinh khối, ngô ngọt theo hướng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Đậu các loại: Diện tích 45,8 ha, năng suất ước đạt 18,25 tạ/ha, sản lượng 83,59 tấn, trong đó: Vụ Đông Xuân 23,3 ha, năng suất ước đạt 19,2 tạ/ha, sản lượng 44,74 tấn; vụ Hè Thu 18,5 ha, năng suất ước đạt 17 tạ/ha, sản lượng 31,45 tấn; vụ Mùa 04 ha, năng suất ước đạt 18,5 tạ/ha, sản lượng 7,4 tấn.

- Cây lạc: Diện tích 18 ha, năng suất ước đạt 25 tạ/ha, sản lượng 45 tấn, sử dụng các loại giống cho năng suất cao như L14, HL25... Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất nhằm tăng năng suất, sản lượng. Tiếp tục chuyển đổi diện tích sản xuất cây lúa, sắn kém hiệu quả sang sản xuất cây lạc; ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ các khâu từ trồng, chăm sóc đến thu hoạch.

- Cây sắn (mì): Diện tích 27 ha, năng suất ước đạt 327,19 tạ/ha, sản lượng 883,4 tấn. Sử dụng các giống mì cho năng suất cao, kháng bệnh khảm như KM94, KM140, KM98-1, HLS11... áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất nhằm tăng năng suất, sản lượng để cung ứng cho nhà máy chế biến tinh bột sắn.

- Rau các loại: Diện tích 50,86 ha, năng suất ước đạt 157,53 tạ/ha, sản lượng 801,2 tấn. Tiếp tục thâm canh rau theo hướng sản xuất rau an toàn, đa dạng hoá các loại rau phù hợp với nhu cầu thị trường, phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu của địa phương. Tập trung chuyển giao các mô hình ứng dụng công nghệ cao, áp dụng quy trình kỹ thuật canh tác an toàn vệ sinh thực phẩm. Đồng thời đề ra những giải pháp liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp để đảm bảo tiêu thụ sản phẩm kịp thời cho người dân.

- Cây ăn quả: Tập trung phát triển các loại cây ăn quả phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu như: Dừa, bưởi da xanh, xoài, chuối...

1.2. Về chăn nuôi: Tập trung phát triển đàn vật nuôi đảm bảo theo kế hoạch, trong đó: Trâu 02 con, bò 2.260 con, lợn 1.979 con, gia cầm 17.800 con... cụ thể:

- Đàn bò: Phát triển chăn nuôi bò thịt theo hướng chất lượng cao, sử dụng giống bò Red Angus hoặc BBB; nâng cao chất lượng đàn bò sinh sản nhóm Zebu hoặc Drought Master bằng phương pháp nâng cao tỷ lệ máu, tạo đàn cái lai làm nền cho lai tạo bò thịt chất lượng cao; tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ nâng cao chất lượng bò thịt trong nông hộ, phát triển chăn nuôi theo hình thức gia trại, ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường; phát triển chăn nuôi bò gắn với liên kết tổ chức sản xuất, tiêu thụ. Phân đầu đến cuối năm duy trì tổng đàn đạt 2.260 con; sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng 399,6 tấn (tương ứng 999 con).

- Đàn lợn: Phát triển chăn nuôi lợn theo hướng gia trại, ứng dụng công nghệ cao, sử dụng giống lợn cao sản như: Landrace, Duroc, Yorkshire... Tăng đàn lợn chăn nuôi theo hướng hữu cơ, an toàn sinh học; hình thành và nhân rộng các chuỗi liên kết sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ, truy xuất nguồn gốc sản phẩm lợn hơi. Phân đầu đến cuối năm duy trì tổng đàn 1.979 con; sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng 513 tấn (tương ứng 5.700 con).

- Đàn gia cầm: Phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại gắn với xây dựng vùng an toàn dịch bệnh để tạo ra ngày càng nhiều sản phẩm thịt, trứng có chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm. Phân đầu đến cuối năm duy trì tổng đàn đạt trên 17.800 con; sản lượng thịt gia cầm xuất bán 26,6 tấn (tương ứng 17.733 con); sản lượng trứng các loại tiêu thụ 213.000 trứng.

1.3. Về thủy sản: Tiếp tục duy trì diện tích nuôi cá ao, hồ, lồng bè 7,55 ha; tổng sản lượng thủy sản 794,6 tấn (khai thác 26,1 tấn, nuôi trồng 768,5 tấn), cụ thể: Phát triển ngành nuôi thủy sản theo hướng nuôi tập trung thâm canh, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong nuôi cá lồng bè; đối với hộ quy mô nhỏ thì áp dụng công nghệ cải tiến, nuôi hữu cơ, phối hợp nuôi lồng bè, ao hồ tập trung và luân canh, xen canh. Xây dựng, phát triển bền vững chuỗi liên kết nuôi trồng, thu mua, chế biến tiêu thụ sản phẩm thủy sản (lồng bè). Tăng cường bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản gắn với bảo tồn đa dạng sinh học.

1.4. Về lâm nghiệp: Tiếp tục thực hiện việc quản lý bảo vệ chăm sóc rừng giao khoán của bà con thôn Tà Địch. Thường xuyên kiểm tra, truy quét các vùng rừng giáp ranh, các vùng trọng điểm; ngăn chặn kịp thời và kiên quyết xử lý nghiêm các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng cháy và chữa cháy rừng. Tiếp tục có kế hoạch chỉ đạo cho bà con chuyển đổi cây trồng hợp lý trên diện tích cây

điều kém hiệu quả. Phân đầu đến cuối năm 2025 trồng rừng mới tập trung 13 ha; tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 85,25%.

1.5. Về công nghiệp - TTCN và xây dựng:

- Phân đầu tăng giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Tiếp tục triển khai vận động, khuyến khích, khôi phục và phát triển nghề truyền thống. Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách và khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia, nhằm thúc đẩy phát triển các loại ngành nghề trên địa bàn xã.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Vĩnh Hảo đến năm 2035 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tăng cường công tác đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thực hiện có hiệu quả nguồn vốn các Chương trình Mục tiêu Quốc gia, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: 2021 - 2025 trên địa bàn xã. Tập trung đầu tư xây dựng các công trình phục vụ sản xuất và đời sống của Nhân dân như: Kiên cố hóa kênh mương, nâng cấp đường giao thông nông thôn, xây dựng các công trình thiết yếu khác. Tăng cường quản lý chất lượng thi công các công trình; phát huy vai trò giám sát của chủ đầu tư và cộng đồng. Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND xã triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn.

- Tiếp tục duy trì kết quả xã đạt chuẩn Nông thôn mới, đồng thời tập trung nguồn lực để đầu tư phát triển, tạo tiền đề để xây dựng xã Vĩnh Hảo đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao trong thời gian tiếp theo.

1.6. Về thương mại và dịch vụ:

- Phối hợp với Hợp tác xã nông nghiệp Kinh doanh dịch vụ Định Thành cần tập trung xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các khâu dịch vụ cho bà con nông dân. Phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể của xã và các cơ quan chuyên môn ở huyện để chuyển giao khoa học kỹ thuật đến cho hộ nông dân. Kịp thời cung cấp các loại giống cây trồng có chất lượng và cung ứng các khâu dịch vụ khác kịp thời có hiệu quả cho bà con nông dân.

- Tổ chức tuyên truyền cán bộ, nhân dân và các thành phần kinh tế thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật. Làm tốt công tác hiệp thương công khai dân chủ đảm bảo cho các hộ kinh doanh và mọi thành phần kinh tế thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình đối với Nhà nước. Tăng cường công tác quản lý, khai thác có hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn, thu các quỹ từ nhân dân đóng góp theo quy định.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng an sinh xã hội góp phần giải quyết việc làm, giảm nghèo, xuất khẩu lao động. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nguồn vốn cho vay đảm bảo việc sử dụng vốn đúng mục đích, mang lại hiệu quả.

2. Các chỉ tiêu về quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và môi trường và xây dựng

2.1. Chỉ tiêu:

- Phân đấu đến cuối năm 2025 giải quyết xong 20 vụ vi phạm lấn chiếm đất đai trên địa bàn xã.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom đạt 79,64%.
- Tỷ lệ hộ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch đạt 58,1%.
- Duy trì tỷ lệ hộ dân dùng điện sinh hoạt 100%.

2.2. Giải pháp thực hiện: Giao Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường xã tham mưu UBND xã chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và Trưởng các thôn trong xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Tăng cường nghiên cứu, nắm chắc các quy định của pháp luật về đất đai để tham mưu lãnh đạo, quản lý, điều hành một cách hiệu quả; nêu cao tinh thần quyết tâm, xác định rõ trách nhiệm và thẩm quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên lĩnh vực đất đai; thường xuyên kiểm tra, rà soát địa bàn còn diện tích đất chưa sản xuất do nhà nước quản lý để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp lấn, chiếm; quá trình xử lý phải chặt chẽ trong việc lập hồ sơ theo quy định pháp luật; tăng cường quản lý chặt chẽ diện tích đất bị lấn chiếm sau khi xử lý.

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ phương án xử lý môi trường, nhất là vấn đề thu gom, vận chuyển, xử lý rác, chất thải rắn sinh hoạt, tăng tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở khu vực nông thôn. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức của người dân trong công tác bảo vệ môi trường, thu gom xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải chăn nuôi, cải tạo cảnh quan môi trường để nâng cao chất lượng cuộc sống, phát triển du lịch... Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân các quy định về bảo vệ môi trường; vận động người dân tuân thủ việc thu gom, vứt rác đúng nơi quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND xã triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, phân đấu số lượng công trình, dự án hoàn thành giải phóng mặt bằng so với tổng số dự án trên địa bàn đạt theo chỉ tiêu giao.

- Phối hợp vận động, tuyên truyền bà con Nhân dân sử dụng nước từ công trình cấp nước nhỏ lẻ như: Giếng đào hoặc giếng khoan, hạn chế sử dụng nguồn nước từ sông, suối...; duy trì tỷ lệ dùng điện sinh hoạt trên địa bàn xã bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

3. Chỉ tiêu thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn xã

Giao công chức Tài chính - Kế toán xã chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch phân đấu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã hưởng theo phân cấp đạt 8.447 triệu đồng (trong đó các khoản thu phí, lệ phí và thuế giá trị gia tăng 260 triệu đồng). Tăng cường công tác quản lý, khai thác có hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn, thu các quỹ từ nhân dân đóng góp theo quy định.

4. Các chỉ tiêu lĩnh vực văn hóa - xã hội

4.1. Chỉ tiêu: Phân đấu đến cuối năm 2025: Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm 0,9%; số lao động được giải quyết việc làm mới trong năm cho 80 người (trong đó xuất khẩu

lao động 02 người); số lao động được đào tạo, bồi dưỡng nghề theo các CTMTQG là 30 người; tỷ lệ thôn được công nhận danh hiệu văn hóa đạt 100%; tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 96,4%; số người dân tham gia BHXH tự nguyện là 125 người.

4.2. Giải pháp thực hiện: Giao công chức Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Phối hợp với Phòng Giao dịch Ngân hàng CSXH tăng cường hỗ trợ cho vay giải quyết việc làm cho người lao động; xây dựng kế hoạch cho vay giải quyết việc làm lao động, xuất khẩu lao động.

- Tăng cường triển khai thực hiện Quyết định số 85/2021/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ người lao động tỉnh Bình Định đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng lao động; tham gia các phiên giao dịch việc làm để tuyên truyền, tư vấn, tạo nguồn cho công tác xuất khẩu lao động.

- Phối hợp với các ngành, hội đoàn thể có liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tham gia học nghề nhằm đảm bảo chương trình đào tạo nghề cho lao động có hiệu quả cao. Đồng thời tiến hành rà soát, xác định nhu cầu của người học gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; gắn đào tạo nghề cho lao động nông thôn với xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm tại chỗ.

- Đối với loại hình bảo hiểm xã hội bắt buộc: Tiếp tục rà soát các doanh nghiệp đang hoạt động chưa đăng ký tham gia hiện có sử dụng lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc, tích cực tuyên truyền, vận động đơn vị đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Đối với loại hình bảo hiểm xã hội tự nguyện: Tuyên truyền, vận động nhóm người lao động có thu nhập ổn định như hộ kinh doanh cá thể, hộ buôn bán nhỏ lẻ, hộ tiểu thương... để tích cực tham gia. Phối hợp với Tổ dịch vụ thu Bưu điện huyện và Ban Chỉ đạo xã thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tại các thôn để người dân biết chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện và tích cực hưởng ứng tham gia. Vận động số cán bộ hoạt động không chuyên trách các thôn đang hưởng phụ cấp hàng tháng từ ngân sách nhà nước gương mẫu tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện để đảm bảo công tác an sinh xã hội của địa phương và góp phần nâng cao tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội.

- Tổ chức rà soát các nhóm đối tượng được ngân sách nhà nước đóng lập danh sách cấp thẻ bảo hiểm y tế kịp thời, đảm bảo quyền lợi người tham gia và nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý đối tượng, các đại lý thu tích cực vận động các nhóm đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần mức đóng như: Học sinh, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình đăng ký tham gia. Bên cạnh đó, tranh thủ sự ủng hộ của các tổ chức từ thiện để hỗ trợ một phần kinh phí còn lại đảm bảo cho các đối tượng thuộc nhóm này tham gia bảo hiểm y tế.

5. Chỉ tiêu về Giáo dục và Đào tạo

1.1. Chỉ tiêu: Tiếp tục duy trì tỷ lệ trường học các cấp (*Mầm non, Tiểu học, THCS Vĩnh Hảo*) đạt chuẩn Quốc gia và đạt chuẩn về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn:

1.2. Giải pháp thực hiện: Giao Ban Chỉ đạo xã chủ trì, phối hợp với lãnh đạo các Trường trên địa bàn thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tham mưu Đảng ủy, UBND xã lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, mục tiêu xây dựng, duy trì các trường trên địa bàn xã đạt chuẩn Quốc gia và đạt chuẩn công tác công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo PCGD, XMC, đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên để nắm bắt tình hình, phối hợp với các trường tháo gỡ những khó khăn để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác phối hợp với Mặt trận và các hội đoàn thể xã trong việc tuyên truyền, vận động phụ huynh học sinh đưa con em trong độ tuổi đến trường đạt 100%.

6. Chỉ tiêu tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng

6.1. Chỉ tiêu: Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi xuống còn: 8,29%.

6.2. Giải pháp thực hiện: Đề nghị Trạm y tế xã tham mưu UBND xã chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các chính sách, quy định của pháp luật về dinh dưỡng, cụ thể:

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe về dinh dưỡng tại cộng đồng; tư vấn và hướng dẫn về chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ em, cho phụ nữ mang thai, phụ nữ đang cho con bú và nuôi con nhỏ dưới 5 tuổi.

- Tăng cường các hoạt động can thiệp để phục hồi và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em, ưu tiên các hộ gia đình nghèo, cận nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và can thiệp dinh dưỡng cho những đối tượng có nguy cơ cao.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải thiện dinh dưỡng thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững và Dự án 7 - Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I năm 2021 - 2025.

- Củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ làm công tác y tế, đặc biệt là mạng lưới cán bộ chuyên trách và y tế thôn.

- Tăng cường vận động, bố trí ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác cho công tác phòng chống suy dinh dưỡng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý, cung cấp thông tin về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban, ngành của xã có liên quan, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn và Trường các thôn trong xã căn cứ nội dung Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, xác định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ để thực hiện; đồng thời báo cáo tiến độ, đánh giá kết quả thực hiện cho UBND xã (*qua Văn phòng - Thống kê xã*) để tổng hợp, báo theo định kỳ tháng, quý, năm.

2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nắm bắt kịp thời tình hình để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đề nghị UBMTTQ Việt Nam xã và các hội đoàn thể xã phối hợp xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động hội viên tự chủ, phát huy nội lực để thực hiện thắng lợi chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của UBND xã Vĩnh Hảo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (báo cáo);
- Các phòng, ban ngành của huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các ban, ngành, hội đoàn thể xã;
- Công an xã;
- Hiệu Trưởng các trường trên địa bàn;
- Trạm y tế xã;
- HTX NN KD-DV Định Thành;
- Trưởng các thôn trong xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Tiến